

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 1 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

1.1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu đặc điểm kiến tạo Pliocen-Đệ tứ khu vực tây nam trũng sâu Biển Đông và kế cận làm tiền đề tìm kiếm khoáng sản rắn.

Mã số: KC.09.32/16-20

Thuộc Chương trình: Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”. Mã số Chương trình: KC.09/16-20.

1.2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Làm sáng tỏ đặc điểm kiến tạo Pliocen - Đệ Tứ khu vực Tây Nam trũng sâu Biển Đông và kế cận.

- Xác định được các tiền đề tìm kiếm khoáng sản rắn.

1.3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Nguyễn Văn Vượng

1.4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN

1.5. Tổng kinh phí thực hiện: 8.500 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 8.500 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

1.6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 30 tháng

Bắt đầu: tháng 7/2018

Kết thúc: tháng 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền
(nếu có): không điều chỉnh.

1.7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Nguyễn Văn Vượng	Phó giáo sư, tiến sĩ	Trường ĐHKHTN
2.	Phạm Nguyễn Hà Vũ	Tiến sĩ	Trường ĐHKHTN
3.	Lê Duy Bách	Tiến sĩ khoa học	Tổng hội địa chất Việt Nam
4.	Đoàn Huy Hiên	Tiến sĩ	Viện Dầu khí Quốc gia Việt Nam
5.	Trần Tuấn Dũng	Tiến sĩ	Viện Địa chất - Địa vật lý biển
6.	Nguyễn Bá Minh	Tiến sĩ	Tổng cục ĐC&KS Việt Nam
7.	Hoàng Văn Long	Phó giáo sư, tiến sĩ	Trường ĐHMĐC
8.	Nguyễn Trọng Tín	Phó giáo sư, tiến sĩ	Hội Dầu khí Việt Nam
9.	Nguyễn Thế Hùng	Tiến sĩ	Trường ĐHKHTN
10.	Nguyễn Đình Nguyên	Tiến sĩ	Trường ĐHKHTN
11.	Lường Thị Thu Hoài	Tiến sĩ	Trường ĐHKHTN

II. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

2.1. Về sản phẩm khoa học:

2.1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Báo cáo các đặc điểm cấu trúc Pliocen-Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận		X			X			X	
2.	Báo cáo các đặc điểm kiến tạo Pliocen-Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận		X			X			X	
3.	Báo cáo các tiền đề tìm kiếm khoáng sản rắn khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
4.	Bản đồ cấu trúc địa chất Pliocen-Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận tỷ lệ 1:250.000		X			X			X	
5.	Bản đồ kiến tạo Pliocen-Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận tỷ lệ 1/250.000		X			X			X	
6.	Bản đồ kiến tạo-địa động lực qua các thời kỳ Pliocen-Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận, tỷ lệ 1/250.000		X			X			X	
7.	Bản đồ khoanh vùng dự báo triển vọng khoáng sản rắn khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận, tỷ lệ 1/250.000		X			X			X	
8.	Bộ 10 mặt cắt địa chất địa vật lý thể hiện các đới cấu trúc chính và triển vọng khoáng sản rắn khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận, tỷ lệ 1:250.000		X			X			X	
9.	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài		X			X			X	
10.	1 Bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI, xếp hạng Q1: Nguyen Van Vuong, Luong Thi Thu Hoai, 2019.		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	<i>Cenozoic paleostress evolution in south central Vietnam: Implication for changing dynamics of faulting along the eastern Indochina continental margin. Journal of Asian Earth Sciences, Vol.185 (2019), 104006.</i>									
11.	3 Bài báo trong nước: - Lường Thị Thu Hoài và nnk, 2020. <i>Tổng quan về khoáng sản rắn biển sâu và triển vọng của chúng ở Biển Đông.</i> Tạp chí Địa chất, Loạt A, số 371-372/2020. - Nguyễn Văn Vượng và nnk, 2020. <i>Cấu trúc các thành tạo Pliocen-Đệ tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và ý nghĩa trong tìm kiếm kết hạch và vỏ sắt mangan.</i> Tạp chí Địa chất, Loạt A, số 371-372/2020. - Phạm Nguyễn Hà Vũ và nnk, 2020. <i>Lún chìm kiến tạo trong giai đoạn Pliocen-Đệ tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông.</i> Tạp chí Địa chất,		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	Loạt A, số 371-372/2020.									
12.	Hỗ trợ đào tạo 01 tiến sĩ (đã bảo vệ năm 2020 đạt Xuất sắc)		X			X		X		
13.	Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (đề tài đào tạo vượt 01 thạc sĩ so với đăng ký: 01 đã bảo vệ năm 2020, 01 chờ bảo vệ)		X			X			X	

2.1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Tất cả sản phẩm dạng II		Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	
2	Tất cả sản phẩm dạng II		Các cơ quan nghiên cứu và Trường Đại học	

2.1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2.2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

2.2.1 Những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề tài đã chỉ ra được các tiền đề cấu trúc kiến tạo nhằm tìm kiếm, khoanh vùng diện tích có triển vọng khoáng sản rắn kèm theo các đặc trưng chi tiết về cấu trúc địa chất, đặc điểm kiến tạo, địa động lực cho vùng nghiên cứu trong giai đoạn Pliocen-Đệ tứ và thành lập bản đồ khoanh vùng dự báo triển vọng khoáng sản.

2.2.2 Giá trị khoa học và giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện nhiệm vụ

Làm rõ các chuyển động kiến tạo (nâng, hạ, trượt bằng) trong các tầng cấu trúc Pliocen-Đệ tứ, đặc điểm tiến hóa trường ứng suất kiến tạo-địa động lực tác động lên khu vực nghiên cứu trong Pliocen-Đệ tứ khu vực tây nam trũng sâu Biển Đông và kế cận.

Xác lập các tiền đề cấu trúc, kiến tạo, địa động lực từ đó đã khoanh vùng triển vọng khoáng sản rắn biển sâu: vỏ, kết hạch sắt, mangan khu vực tây nam trũng sâu Biển Đông và kế cận góp phần định hướng công tác điều tra, khảo sát, tìm kiếm khoáng sản rắn biển sâu.

2.3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

2.3.1. Hiệu quả kinh tế

Bản đồ khoanh vùng triển vọng khoáng sản rắn biển sâu: vỏ, kết hạch sắt, mangan khu vực tây nam trũng sâu Biển Đông tỷ lệ 1/250.000 nhằm định hướng công tác điều tra, khảo sát và tìm kiếm khoáng sản rắn mang lại hiệu quả kinh tế trong việc lựa chọn các vùng triển vọng tập trung điều tra khảo sát, tránh lãng phí trong điều tra khảo sát khoáng sản.

2.3.2. Hiệu quả xã hội

Khu vực nghiên cứu của đề tài là vùng biển sâu, xa bờ, vì vậy, kết quả nghiên cứu của đề tài có ý nghĩa lớn trong đấu tranh khẳng định chủ quyền biển đảo.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

3.1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn ☒
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng ☐
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng ☐

3.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc ☐
- Đạt ☒
- Không đạt ☐

Giải thích lý do: Đề tài đáp ứng đầy đủ yêu cầu của đặt hàng.

Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ xin cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

THỦ TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ



PGS.TS Nguyễn Văn Vượng



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TSKH. Vũ Hoàng Linh